

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

---***---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS - ST
Ngày 15/5/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN – TỈNH HƯNG YÊN
- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hạnh và bà Nguyễn Thị Hệt.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện VKSND TP. Hưng Yên tham gia phiên Tòa: Bà **Trần Thị Y** -
Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại nhà văn hoá **xã Q, tp ., tỉnh Hưng Yên** mở phiên tòa công khai lưu động để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/HSST, ngày 11/4/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST – HS ngày 02/5/2024, của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn C**, sinh năm: 1969; Giới tính: Nam; Sinh trú quán: **Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên**; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Đoàn Văn U** (đã chết), con bà **Trần Thị B** (đã chết); gia đình bị cáo có 5 anh em, bị cáo là con thứ 5; Vợ **Nguyễn Thị P**; Bị cáo có 3 con, lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/3/2013 bị **Công an thành phố H** ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - **Công an tỉnh H**.

- Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 55 phút ngày 04/01/2024 tại khu vực bờ đê **thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**, tổ công tác **Công an thành phố H**, bắt quả tang **Đoàn Văn C**, sinh năm 1969, trú quán **thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên** đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của **C** 01 gói giấy màu xanh, bên trong có chứa chứa

chất màu trắng dạng cục, bột và thu ở túi quần phía sau bên phải C đang mặc trên người 01 ống NOVOCAIN 3%, 01 bơm kim tiêm. C khai nhận chất màu trắng dạng cục, bột là ma túy, loại Heroine, C cất dấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa C về trụ sở Công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu xanh, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột đã được niêm phong trong 01 phong bì dán kín; 01 ống NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm.

Ngày 04/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Đoàn Văn C ở địa chỉ thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Đoàn Văn C khai: Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2024 C đi bộ một mình từ nhà ở thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên đến khu vực đê rồi đi nhờ xe của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) xuống Ba Hàng, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực Ba Hàng thì C xuống xe và gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) giống người nghiện ma túy. Chuyền đi đến nói chuyện với người đàn ông này và biết được người này có bán ma túy. Chuyền lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho C 01 gói giấy màu xanh. C cầm gói giấy màu xanh mở ra xem thì thấy bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Do bản thân C là người nghiện ma túy nên C biết được chất màu trắng dạng cục, bột là ma túy loại Heroine. Sau đó C cầm gói ma túy trên tay trái và đi ra đường bắt xe đi về nhà. Khi C đi đến khu vực chân đê thuộc xã B, thành phố H, C xuống xe để đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an thành phố H kiểm tra. Chuyền biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói ma túy. Ngoài ra tổ công tác còn kiểm tra thu giữ ở túi quần bên phải đằng sau Chuyền đang mặc trên người 01 ống NOVOCAIN, 01 bơm kim tiêm. Tổ công tác đã biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 01 gói ma túy và đưa C về trụ sở để làm việc.

Kết luận giám định số 155/KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H, kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,142 g (không phải một bốn hai gam) là ma túy loại Heroine. H lại 01 phong bì niêm phong ghi số 155/ KL-KTHS(MT), bên trong có 0,135 g (không phải một ba năm gam) là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đoàn Văn C. C khai khai đây là lần đầu tiên mua ma túy của người đàn ông này, C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể

của người này; việc mua bán ma túy giữa Chuyên với người đàn ông không có ai biết, chứng kiến. Do đó, Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho C nên không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với người đàn ông cho C đi nhờ xe đến khu vực thôn B, xã T, huyện T để C mua ma túy. Quá trình điều tra C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông này là ai nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi số 155/ KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,135 g (không phải một ba năm gam) là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 ống NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm.

Quá trình điều tra bị cáo Đoàn Văn C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 33/ CT – VKS - TPHY ngày 10 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Chuyên ra trước TAND thành phố Hưng Yên để xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay: Bị cáo Đoàn Văn C đã thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội. Chị P vợ bị cáo giao nộp 01 bằng tổ quốc ghi công Liệt sỹ Đoàn Ngọc T và giấy xác nhận liệt sỹ T là anh trai ruột bị cáo C.

Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 – BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 155/ KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,135g là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 ống NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo **Đoàn Văn C** tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng (BL 15 - 16) biên bản niêm phong vật chứng (BL 17); phù hợp với bản kết luận giám định số 155/KL – KLHS (MT) ngày 07/01/2024 (BL 25); phù hợp lời khai của người làm chứng anh **Lê Văn N** (BL 16 và 58 - 61) là người chứng kiến trực tiếp việc bắt quả tang và thu giữ vật chứng là ma túy của bị cáo **Đoàn Văn C**. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 55 phút ngày 04/01/2024 tại bờ đê **thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Đoàn Văn C** có hành vi tàng trữ trái phép 0,142 g (không phẩy một bốn hai gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo **Đoàn Văn C** ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên để xét xử về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, nhà nước đã ra sức tuyên truyền để bài trừ hiểm họa. Bị cáo biết tác hại của ma túy đến sức khỏe con người và là nguyên nhân sinh ra các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải dành cho bị cáo một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo **C** đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có anh trai ruột là liệt sỹ Thịnh, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, lao động tự do thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp:

- **Về vật chứng:** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS;

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 155/ KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của **Phòng K** - **Công an tỉnh H**, bên trong có 0,135 g

(không phải một ba năm gam) là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 ống NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đoàn Văn C có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 – BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đoàn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- **Xử phạt:** Bị cáo Đoàn Văn C 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/01/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp khác:

- **Về vật chứng:**

+ **Tịch thu cho tiêu huỷ:** 01 phong bì niêm phong ghi số 155/ KL-KTHS(MT) ngày 07/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H, bên trong có 0,135 g (không phải một ba năm gam) là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 ống NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm.

(Tình trạng số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan Công an thành phố H, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên)

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Đoàn Văn C phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đoàn Văn C có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hưng Yên;
- CA thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Phòng kiểm tra &THA. TAND tỉnh
- UBND nơi bị cáo thường trú;
- Lưu HS;

Đỗ Quang Lịch